

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM YÊN  
TỈNH TUYÊN QUANG**  
Bản án số: **67/2022/HS-ST**  
Ngày 15 - 9 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Tùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Văn Bốn.
2. Bà Phan Thị Bích.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên và Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Toà án nhân dân huyện Hàm Yên mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2022/TLST-HS, ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 65/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Tạ Văn H** (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 28/6/2000 tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn 4 M, xã Y huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

- Họ và tên cha: Tạ Văn D (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ hai;

- Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 91 ngày 12/3/2018 của Công an huyện Hàm Yên xử phạt 600.000 đồng về hành vi Sử dụng các loại pháo mà không được phép (*Ngày 22/3/2018 đã chấp hành xong*).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt*

**2. Họ và tên: La Văn Q** (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 12/8/1992 tại huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
- Họ và tên cha: La Văn V, sinh năm 1964; Họ và tên mẹ: Trần Thị N, sinh năm 1968; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ ba;
- Vợ: Tân Thị H, sinh năm 1999; Con: Chưa có;
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Nhân thân:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 186 ngày 28/6/2013 của Công an huyện Hàm Yên xử phạt 750.000 đồng về hành vi Đánh nhau *(đã hết thời hiệu xử phạt, cơ quan xử phạt không đơn đốc)*.

+ Bản án hình sự số 43/2013/HSST ngày 23/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên xử phạt 07 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác *(Ngày 12/01/2014 chấp hành xong hình phạt chính; ngày 26/3/2014 chấp hành xong án phí HSST và án phí DSST có giá ngạch; Số tiền phải bồi thường 2.500.000 đồng chưa chấp hành do bị hại không có đơn yêu cầu bồi thường)*.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 02/12/2014 của Công an huyện Hàm Yên xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Chiếm đoạt tài sản của người khác *(đã hết thời hiệu xử phạt, cơ quan xử phạt không đơn đốc)*.

+ Bản án hình sự số 09/2015/HSST ngày 24/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản *(Ngày 23/7/2015 đã nộp án phí HSST; ngày 18/02/2016 chấp hành xong hình phạt)*.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt*

**3. Họ và tên: Đặng Văn T** (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 27/6/1990 tại huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn G, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
- Họ và tên cha: Đặng Văn L, sinh năm 1957; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1959; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ ba;
- Vợ: Nguyễn Thị Á, sinh năm 1995 (đã ly hôn); Con: Có 02 người, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018;
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Nhân thân:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 125 ngày 02/5/2013 của Công an huyện Hàm Yên xử phạt 600.000 đồng về hành vi Đánh nhau *(Ngày 21/5/2013 đã chấp hành xong)*.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 216 ngày 23/10/2018 của Công an huyện Hàm Yên xử phạt 600.000 đồng về hành vi Đánh nhau *(Ngày 02/11/2018 đã chấp hành xong)*.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt*

**- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Đặng Ngọc H, sinh năm 1997,

Địa chỉ: Thôn 14, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

2. Anh Lê Đức L, sinh năm 2000,

Địa chỉ: Tổ 6, phường Y, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

3. Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1998,

Địa chỉ: Xóm 10, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

4. Chị Dương Thị H, sinh năm 1987,

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

5. Chị Tẩn Thị H, sinh năm 1999,

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

6. Ông La Văn V, sinh năm 1964,

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

*(Chị H có mặt; Anh H, anh L, anh H, chị H, ông V vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/4/2022, sau khi ăn cơm, uống rượu tại nhà La Văn Q, trú tại thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Q cùng Tạ Văn H, trú tại thôn 4 M, xã Y, huyện H; Đặng Văn T, trú tại thôn G, xã Đ, huyện H; Đặng Ngọc H, trú tại thôn 14, xã M, huyện Y; Nguyễn Tiến H, trú tại xóm 10, xã T, huyện Y; Lê Đức L, trú tại tổ 6, phường Y, thành phố T; Tẩn Thị H, trú tại thôn C, xã Đ, huyện H (vợ của La Văn Q) cùng nhau đến quán hát Karaoke Huyền Anh của anh Nguyễn Thế A tại thôn T, xã T, huyện H để hát Karaoke. Khi đi Q, H, H, L đi xe ô tô BKS 22A-124.00 (xe của ông La Văn V bố của Q) do Q điều khiển, trên đường đi Q nói “*Hay mua ke về làm tý đi*” nh chỉ H hiểu ý Q muốn rủ mua ma túy Ketamine về sử dụng, H trả lời “*Chuyển khoản đây em gọi ông dưới thành phố mang lên cho*”. Khi đến quán Karaoke Huyền Anh, do quán chưa mở cửa nên tất cả đứng đợi ngoài cửa quán, tại đây H nói với mọi người “*Mua ke về hút đi*”, ý rủ mọi người mua Ketamine về sử dụng, lúc này chỉ Q và T nghe thấy. Nghe thấy H nói vậy Q quay sang hỏi T “*bây giờ đi lấy ke, ông có bao nhiêu tiền*” T trả lời “*ở đây có năm trăm, trong tài khoản còn ba trăm rưỡi*”, nói xong T đưa cho Q 500.000 đồng và chuyển 350.000 đồng từ tài khoản số 0328275582 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội (MB) của Đặng Văn T đến số tài khoản 1507205737980 mở tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam của Tẩn Thị H (Q bảo T chuyển tiền đến số tài khoản của H vợ Q). Sau khi T chuyển tiền, H nói với Q “*Anh chuyển tiền*

em gọi mua cho”, sau đó Q tự lấy điện thoại của vợ là Tân Thị H để trong túi sách do Q cầm chuyển cho H 3.300.000 đồng từ số tài khoản của Hoa đến số tài khoản 108872761765 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam của Tạ Văn H để mua ma túy về sử dụng.

Sau khi nhận được tiền, H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại máy Iphone 6S gắn sim số 0377478868 của H gọi cho người đàn ông có số điện thoại 0326480199 lưu trong danh bạ là “A Hùng TQ” để hỏi mua ma túy loại Ketamine với số tiền 3.300.000 đồng, người đàn ông đồng ý và yêu cầu H chuyển tiền vào số tài khoản 0988288399999, sau đó H chuyển tiền từ số tài khoản 108872761765 của H đến số tài khoản người đàn ông cung cấp và yêu cầu người đàn ông giao ma túy tại quán hát Huyền Anh. Trong lúc đợi quán mở cửa thì H gọi điện thoại cho Dương Thị H, trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H đến hát cùng, H đồng ý. Khoảng 14 giờ ngày 09/4/2022, La Văn L, trú tại thôn L, xã Đ, huyện H là nhân viên của quán Karaoke Huyền Anh đến mở cửa cho nhóm của H vào phòng số 4 trong quán để hát, khi chuẩn bị vào phòng thì T nhìn thấy người quen là Hoàng Thanh T và Phùng Thị T cùng tạm trú tại thôn L 2, xã T, huyện H đi ra từ quán Karaoke Đoàn Trang cạnh quán Huyền Anh nên rủ T và T vào hát cùng, T, T đồng ý. Trong khi đang hát thì H đi ra khu vực quầy thanh T tự lấy 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng và 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ mang sẵn vào phòng chờ lấy ma túy về sử dụng. Khoảng 30 phút sau, người bán ma túy đi xe ô tô 4 chỗ màu bạc đến (không nhớ biển số xe), H trực tiếp ra ngoài cửa quán thì người đàn ông trong xe hạ kính lái đưa ma túy cho H, H không kịp nhìn bên trong là ai, sau khi lấy được ma túy H mang vào phòng hát số 4. H lấy chiếc đĩa và bật lửa đã chuẩn bị sẵn từ trước cùng gói ma túy đi vào nhà vệ sinh trong phòng hát đổ toàn bộ số ma túy vào đĩa, dùng bật lửa ga đốt nóng đáy đĩa để ma túy nóng chảy sau đó mang đĩa đựng ma túy ra phòng hát, tiếp đó H mượn giấy phép lái xe của T đảo ma túy và lấy 01 tờ tiền Polymer mệnh giá 20.000 đồng của Đặng Ngọc H (khi hỏi mượn tiền H không nói sử dụng vào mục đích gì) cuộn thành hình ống để hút ma túy. Chuẩn bị xong ma túy và dụng cụ sử dụng, H là người sử dụng đầu tiên bằng hình thức sử dụng ống hút bằng tiền Polymer hít ma túy vào cơ thể qua đường mũi. Sử dụng xong, H đưa đĩa ma túy cùng ống hút cho Dương Thị H tự hít vào cơ thể qua đường mũi, sau đó H để ma túy và ống hút xuống bàn và ngồi nghe nhạc. Bằng cách thức sử dụng tương tự, lần lượt Q, T, H, L và H tự cầm đĩa ma túy lên sử dụng. H, T, Th có mặt trong phòng nhưng không sử dụng ma túy.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi các bị cáo và những người có mặt trong phòng đang hát và sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tạ Văn H về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ các

vật chứng liên quan. Ngày 10/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với La Văn Q và Đặng Văn T về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Tạ Văn H, La Văn Q, Đặng Văn T, Lê Đức L, Nguyễn Tiến H, Đặng Ngọc H, Dương Thị H kết quả (+) dương tính có chất ma túy.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Tân Thị H, Hoàng Thanh T, Phùng Thị T kết quả (-) âm tính, không có chất ma túy trong cơ thể.

Tại kết luận giám định số 439/GĐKTHS ngày 11/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Chất tinh thể màu trắng bám dính trên bề mặt đĩa sứ có trong hộp dán kín gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine; Khối lượng 0,121g (*Không thấy một hai một gam*).

Từ nội dung trên, bản cáo trạng số 66/CT-VKSHY, ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo Tạ Văn H, La Văn Q và Đặng Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Tạ Văn H, La Văn Q và Đặng Văn T tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nội dung lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Kết thúc phần hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Tạ Văn H, La Văn Q và Đặng Văn T theo tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Tạ Văn H, La Văn Q và Đặng Văn T, phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- + Xử phạt bị cáo Tạ Văn H từ 7 (bảy) năm 3 (ba) tháng đến 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 10/4/2022.

- + Xử phạt bị cáo La Văn Q từ 7 (bảy) năm 3 (ba) tháng đến 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 10/4/2022.

- + Xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 7 (bảy) năm đến 7 (bảy) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 10/4/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- \* Tịch thu tiêu hủy: 01 Hộp cát tông có kích thước 45x35x15cm, các mép của hộp đều được dán giấy niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia cùng hình

dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang (bên trong có chứa ma túy loại Ketamine; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đặng Văn T) và 01 bật lửa gas nhãn hiệu VI-VIET màu đỏ, đã qua sử dụng.

\* Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại máy IPHONE 6S màu trắng hồng, số máy 3A5O3VN/A, số seri F18QGGGYGRY8, trong điện thoại có gắn 01 sim, trên bề mặt sim có số 8984048000334138091, máy cũ đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Tạ Văn H;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, loại máy POCO X3 NFC, số seri 29240/ROZA22103, trong điện thoại có lắp 01 (Một) sim, trên bề mặt sim có số 8984048000334410343, máy cũ đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Đặng Văn T.

\* Trả lại cho chị Tân Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại máy IPHONE 11 PROMAX màu vàng, số máy: MWGH2LL/A, số seri FK1ZD26RN7OF, máy cũ đã qua sử dụng.

\* Trả lại cho chị Dương Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại máy IPHONE 6PLUS, số IMEI: 354385064892430, trong điện thoại có gắn 01 sim, trên bề mặt sim có số 8984048000044195318, máy cũ đã qua sử dụng.

\* Trả lại cho bị cáo La Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại máy IPHONE 11 PROMAX màu xám, số máy MWGF2LL/A, số seri G6TCVA32N7OC, trong điện thoại có gắn 01 sim, trên bề mặt sim có số 8984048000059433244, máy cũ đã qua sử dụng.

\* Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 520.000đ (*Năm trăm hai mươi nghìn đồng*) là tiền các bị cáo và đối tượng dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Tạ Văn H, La Văn Q và Đặng Văn T nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì. Các bị cáo đều đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Tạ Văn H, La Văn Q và Đặng Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của các bị cáo, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Vật chứng thu giữ, Kết luận giám định, Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ 30 phút đến

15 giờ 30 phút ngày 09/4/2022, tại phòng số 04 quán Karaoke Huyền Anh (thuộc thôn Tân Thành, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang). Các bị cáo Tạ Văn H, La Văn Q và Đặng Văn T đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, loại Ketamine cho Dương Thị H, Đặng Ngọc H, Lê Đức L và Nguyễn Tiến H, cụ thể: Tạ Văn H là người khởi xướng mua ma túy về sử dụng, là người trực tiếp mua, cung cấp ma túy, chuẩn bị dụng cụ cho các bị cáo và các đối tượng sử dụng ma túy; La Văn Q và Đặng Văn T là người góp tiền mua ma túy về để các bị cáo và các đối tượng sử dụng ma túy. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên còn thu giữ 0,121g (*Không phải một hai một gam*) ma túy, loại Ketamine trên đĩa các bị cáo và các đối tượng chưa sử dụng hết. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo Tạ Văn H, La Văn Q và Đặng Văn T về hành vi phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chế độ quản lý sử dụng các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, đồng thời còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, HĐXX xét vị trí, vai trò phạm tội và nhân thân của các bị cáo như sau:

Bị cáo Tạ Văn H là người khởi xướng mua ma túy về sử dụng, là người trực tiếp mua, cung cấp ma túy, chuẩn bị dụng cụ cho các bị cáo và Dương Thị H, Đặng Ngọc H, Lê Đức L, Nguyễn Tiến H sử dụng ma túy nên bị cáo H giữ vai trò cao nhất trong vụ án. Về nhân thân bị cáo đã 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng các loại pháo mà không được phép.

Bị cáo La Văn Q sau khi được rủ đi mua ma túy về sử dụng đã tích cực thực hiện hành vi phạm tội và là người trực tiếp góp tiền mua ma túy về để các bị cáo và các đối tượng sử dụng. Về nhân thân bị cáo đã 02 lần bị đưa ra xét xử về hành vi phạm tội tại Bản án hình sự số 43/2013/HSST ngày 23/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên xử phạt 07 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác; Bản án hình sự số 09/2015/HSST ngày 24/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh nhau và hành vi Chiếm đoạt tài sản của người khác; Bị cáo Đặng Văn T sau khi được rủ đi mua ma túy đã tích cực thực hiện hành vi phạm tội và trực tiếp góp tiền mua ma túy về để các bị cáo và các đối tượng sử dụng. Về nhân thân bị cáo đã 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh nhau. Như vậy bị cáo Q và bị cáo T có vai trò ngang nhau và giữ vai trò sau bị cáo Tạ Văn H.

Các bị cáo nhận thức được việc Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội nên cần phải xét xử các bị cáo thật nghiêm minh và cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy các bị cáo Tạ Văn H, La Văn Q và Đặng Văn T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò, nhân thân của các bị cáo Tạ Văn H, La Văn Q và Đặng Văn T. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo H mức án cao hơn bị cáo Q và bị cáo T. Đồng thời xử phạt các bị cáo mức án trong khung đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Tạ Văn H, La Văn Q và Đặng Văn T là người nghiện ma túy, các bị cáo không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã tạm giữ:

- + 01 Hộp cát tông (bên trong có chứa ma túy loại Ketamine, 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 30cm, trên bề mặt đĩa sứ có bám dính chất tinh thể màu trắng, dưới đáy đĩa có bám dính tạp chất màu đen, 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 300178006326, cấp ngày 26/10/2017 mang tên Đặng Văn T) và 01 bật lửa gas nhãn hiệu VI-VIET màu đỏ, đã qua sử dụng;

- + 01 tờ tiền Việt Nam đồng, chất liệu polyme, mệnh giá 20.000 đồng của Đặng Ngọc H đưa cho bị cáo Tạ Văn H và 01 tờ tiền Việt Nam đồng, chất liệu polyme, mệnh giá 500.000 đồng của bị cáo Đặng Văn T đưa cho bị cáo La Văn Q.

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại máy IPHONE 6S màu trắng hồng, số máy 3A503VN/A, số seri F18QGGGYGRY8, trong điện thoại có gắn 01 sim, trên bề mặt sim có số 8984048000334138091, máy cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của bị cáo Tạ Văn H;



+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, loại máy POCO X3 NFC, số seri 29240/ROZA22103, trong điện thoại có lắp 01 (Một) sim, trên bề mặt sim có số 8984048000334410343, máy cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của bị cáo Đặng Văn T.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại máy IPHONE 11 PROMAX màu vàng, số máy: MWGH2LL/A, số seri FK1ZD26RN7OF, máy cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của chị Tần Thị H;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại máy IPHONE 6PLUS, số IMEI: 354385064892430, trong điện thoại có gắn 01 sim, trên bề mặt sim có số 8984048000044195318, máy cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của chị Dương Thị H;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại máy IPHONE 11 PROMAX màu xám, số máy MWGF2LL/A, số seri G6TCVA32N7OC, trong điện thoại có gắn 01 sim, trên bề mặt sim có số 8984048000059433244, máy cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của bị cáo La Văn Q;

+ 01 xe ô tô mang nhãn hiệu KIA-CERATO màu trắng, biển kiểm soát 22A-124.00, xe cũ đã qua sử dụng.

Hội đồng xét xử xét thấy:

+ Đối với khối lượng ma túy, loại Ketamine thu giữ của các bị cáo đây là vật chứng của vụ án và bị cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 30cm, trên bề mặt đĩa sứ có bảm dính chất tinh thể màu trắng, dưới đáy đĩa có bảm dính tạp chất màu đen; 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 300178006326, cấp ngày 26/10/2017 mang tên Đặng Văn T (trong hộp cát tông) và 01 bật lửa gas nhãn hiệu VI-VIET màu đỏ, đã qua sử dụng. Đây là các vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 tờ tiền Việt Nam đồng, chất liệu polyme, mệnh giá 20.000 đồng của Đặng Ngọc H đưa cho bị cáo Tạ Văn H và 01 tờ tiền Việt Nam đồng, chất liệu polyme, mệnh giá 500.000 đồng của bị cáo Đặng Văn T đưa cho bị cáo La Văn Q. Đây là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại máy IPHONE 6S màu trắng hồng, số máy 3A5O3VN/A, số seri F18QGGGYGRY8, trong điện thoại có gắn 01 sim, trên bề mặt sim có số 8984048000334138091, máy cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của bị cáo Tạ Văn H. Đây là công cụ, phương tiện mà bị cáo H dùng để giao dịch chuyển tiền mua ma túy về sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, loại máy POCO X3 NFC, số seri 29240/ROZA22103, trong điện thoại có lắp 01 (Một) sim, trên bề mặt sim có số 8984048000334410343, máy cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của bị cáo Đặng Văn T. Đây là công cụ, phương tiện mà bị cáo T dùng để giao dịch chuyển tiền mua ma túy về sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại máy IPHONE 11 PROMAX màu vàng, số máy: MWGH2LL/A, số seri FK1ZD26RN7OF, máy cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của chị Tẩn Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại máy IPHONE 6PLUS, số IMEI: 354385064892430, trong điện thoại có gắn 01 sim, trên bề mặt sim có số 8984048000044195318, máy cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của chị Dương Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại máy IPHONE 11 PROMAX màu xám, số máy MWGF2LL/A, số seri G6TCVA32N7OC, trong điện thoại có gắn 01 sim, trên bề mặt sim có số 8984048000059433244, máy cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của bị cáo La Văn Q. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản riêng của chị H, chị H và bị cáo Q, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại các tài sản trên cho chị H, chị H và bị cáo Q theo quy định.

+ Đối với 01 xe ô tô, nhãn hiệu KIA-CERATO màu trắng, biển kiểm soát 22A-124.00, xe cũ đã qua sử dụng. Ngày 25/5/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã trả lại xe ô tô trên cho ông La Văn V là chủ sở hữu hợp pháp. Tại phiên tòa ông V vắng mặt nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt ông V không có ý kiến hay yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[6] Đối với người bán ma túy cho bị cáo Tạ Văn H có số điện thoại 0326.480.199 lưu trong danh bạ “A Hùng TQ”, H trình bày không biết họ tên đầy đủ, năm sinh và địa chỉ cụ thể, H quen khoảng cuối tháng 11/2021 tại khu vực vòng xuyên ngã ba giao thông tại thành phố Tuyên Quang. Quá trình xác minh số điện thoại 0326.480.199 đăng ký mang tên chị Nguyễn Thị Hải V, sinh năm 1996, trú tại tổ 15, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang nhưng chị V không đăng ký, sử dụng số điện thoại trên và không cho ai mượn giấy tờ để đăng ký nên không có căn cứ xử lý đối với chị Nguyễn Thị Hải V.

[7] Đối với số tài khoản 0988288399999 mà bị cáo Tạ Văn H chuyển tiền mua ma túy, quá trình xác minh là số tài khoản trên của chị Trần Thị Thu H, sinh năm 2000, trú tại tổ 7, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Gia đình chị H làm xưởng mộc tại xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang, ngày 09/4/2022 có một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết họ tên, địa chỉ cụ thể đến xem gỗ để mua sau đó hỏi mượn số tài khoản của chị H để nhận 3.300.000 đồng, sau đó chị H đưa cho người đàn ông 3.300.000 đồng tiền mặt. Do đó không xác định được người đàn ông nhận tiền mua ma túy của H và không có căn cứ xử lý đối với chị Trần Thị Thu H.

[8] Đối với chị Tẩn Thị H (vợ bị cáo La Văn Q) không biết Q sử dụng điện thoại và số tài khoản của chị H chuyển tiền cho Tạ Văn H để mua ma túy và chị Hoàng Thanh T, chị Phùng Thị T không sử dụng ma túy, không tổ chức sử dụng ma túy nên không xem xét xử lý.

[9] Đối với anh Đặng Ngọc H khi đưa 20.000 đồng cho Tạ Văn H nhưng không biết H dùng làm ống hút để sử dụng ma túy nên hành vi không cấu thành tội phạm, không xem xét, xử lý.

[10] Đối với anh La Văn L là nhân viên của quán Karaoke Huyền Anh không biết các bị cáo và các đối tượng sử dụng ma túy tại phòng hát nên không xem xét xử lý.

[11] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 09/4/2022 của Tạ Văn H, La Văn Q, Đặng Văn T, Dương Thị H, Đặng Ngọc H, Lê Đức L, Nguyễn Tiến H và hành vi của Nguyễn Thế A chủ quán Karaoke Huyền Anh để các bị cáo và các đối tượng sử dụng ma túy trái phép trong khu vực mình quản lý. Ngày 03/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên có Công văn số 1486 đề nghị Chủ tịch UBND huyện Hàm Yên xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[12] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ vào:** Điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Các bị cáo Tạ Văn H, La Văn Q và Đặng Văn T, phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Tạ Văn H **7 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 10/4/2022.

+ Xử phạt bị cáo La Văn Q **7 (Bảy) năm 3 (Ba) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 10/4/2022.

+ Xử phạt bị cáo Đặng Văn T **7 (Bảy) năm 3 (Ba) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 10/4/2022.

**2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

\* Tịch thu tiêu hủy: 01 Hộp cát tông có kích thước 45x35x15cm, các mép của hộp đều được dán giấy niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia cùng hình dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang (bên trong có chứa ma túy loại Ketamine; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đặng Văn T) và 01 bật lửa gas nhãn hiệu VI-VIET màu đỏ, đã qua sử dụng.

\* Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại máy IPHONE 6S màu trắng hồng, số máy 3A5O3VN/A, số seri F18QGGGYGRY8, trong điện thoại có gắn 01 sim, trên bề mặt sim có số 8984048000334138091, máy cũ đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Tạ Văn H;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, loại máy POCO X3 NFC, số seri 29240/ROZA22103, trong điện thoại có lắp 01 (Một) sim, trên bề mặt sim có số 8984048000334410343, máy cũ đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Đặng Văn T.

\* Trả lại cho chị Tân Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại máy IPHONE 11 PROMAX màu vàng, số máy: MWGH2LL/A, số seri FK1ZD26RN7OF, máy cũ đã qua sử dụng.

\* Trả lại cho chị Dương Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại máy IPHONE 6PLUS, số IMEI: 354385064892430, trong điện thoại có gắn 01 sim, trên bề mặt sim có số 8984048000044195318, máy cũ đã qua sử dụng.

\* Trả lại cho bị cáo La Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại máy IPHONE 11 PROMAX màu xám, số máy MWGF2LL/A, số seri G6TCVA32N7OC, trong điện thoại có gắn 01 sim, trên bề mặt sim có số 8984048000059433244, máy cũ đã qua sử dụng.

*(Tình trạng như Biên bản giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 15/9/2022).*

\* Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 520.000đ *(Năm trăm hai mươi nghìn đồng)* là tiền các bị cáo và đối tượng dùng để thực hiện hành vi phạm tội *(Số tiền trên Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Chi cục thi hành án dân sự Hàm Yên, thể hiện tại giấy uỷ nhiệm chi ngày 14 tháng 9 năm 2022).*

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo Tạ Văn H, La Văn Q và Đặng Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.Quang;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh T.Quang
- Sở tư pháp;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VT.

**Nguyễn Đức Tùng**